

Số: 131 /BC-UBND

Đông Hà, ngày 25 tháng 6 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020**

Thực hiện Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2020, UBND thành phố báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020 như sau:

#### **I. Tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2020**

Năm 2020 là năm cuối thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017-2020, năm thứ 5 thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020; là năm tình hình kinh tế thế giới nói chung và trong nước nói riêng gặp nhiều khó khăn, thách thức do diễn biến phức tạp của đại dịch COVID 19. Từ tình hình đó, UBND thành phố và các cấp các ngành đã triển khai nhiều hoạt động bên cạnh các biện pháp phòng chống dịch bệnh, hỗ trợ người dân vượt qua giai đoạn khó khăn, vừa động viên, thúc đẩy các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm duy trì, phát triển kinh tế xã hội thành phố

#### **1. Về thu ngân sách**

Năm 2020, chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn theo dự toán HĐND tỉnh giao là 496,8 tỷ đồng, HĐND thành phố phân đấu là 556,8 tỷ đồng; trong đó giao thu tiền sử dụng đất là 195 tỷ đồng; giao thu từ thuế phí 345 tỷ đồng, thu khác ngân sách 16,8 tỷ đồng.

Để thực hiện hoàn thành dự toán được giao, ngày 25/12/2019, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 3249/QĐ-UBND về việc giao dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương cho các đơn vị, ban ngành, đoàn thể trực thuộc năm 2020; triển khai dự toán thu ngân sách đến từng cơ quan, đơn vị; tổ chức họp BCD thu ngân sách thành phố để triển khai nhiệm vụ; giao dự toán thu ngân sách đối với các doanh nghiệp trên địa bàn được phân cấp quản lý thu; ban hành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2020; ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố; đồng thời, triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp để thực hiện dự toán được giao.

Thu ngân sách trên địa bàn đến ngày 20/6/2020 thực hiện 210,384 tỷ đồng, đạt 42,35% dự toán tỉnh giao, đạt 37,78% dự toán của thành phố, trong đó:

### 1.1. Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí

Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí thực hiện 112,818 tỷ đồng, đạt 33,18% dự toán tỉnh giao và 32,7% dự toán của thành phố giao. Hầu hết các khoản thu đều không đạt tiến độ thu và đạt thấp hơn so với số thu cùng kỳ năm trước

- Các khoản thu không đạt tiến độ dự toán, bao gồm:

+ Thu thuế công thương nghiệp thực hiện 52 tỷ đồng, đạt 28,44% dự toán tỉnh giao và 27,69% dự toán của thành phố.

+ Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 17,949 tỷ đồng/37,5 tỷ đồng, đạt 47,86% dự toán tỉnh và thành phố.

+ Thu tiền cho thuê đất thực hiện 3,547 tỷ đồng /14,089 tỷ đồng, đạt 25,18% dự toán của tỉnh và thành phố.

+ Thu lệ phí trước bạ thực hiện 29,8 tỷ đồng/81,8 tỷ đồng, đạt 36,43% dự toán tỉnh và thành phố giao.

+ Thu phí, lệ phí thực hiện 8,214 tỷ đồng/16,8 tỷ đồng, đạt 48,9% dự toán của tỉnh và thành phố giao.

+ Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện 1,089 tỷ đồng/3,85 tỷ đồng, đạt 28,28% dự toán tỉnh và thành phố giao.

- Các khoản thu không giao dự toán, bao gồm:

+ Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 0,206 tỷ đồng

+ Thuế sử dụng đất nông nghiệp 11,628 triệu đồng

### 1.2. Thu tiền sử dụng đất

- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 94,88 tỷ đồng, đạt 67,77% dự toán tỉnh giao và 48,66% dự toán của thành phố, trong đó:

+ Thu đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện 47,646 tỷ đồng, đạt 34,03% dự toán tỉnh giao và 27,23% dự toán của thành phố.

+ Thu chuyển mục đích, cấp đất mới thực hiện 47,234 tỷ đồng, vượt 136,17% dự toán thành phố

Theo quy định hiện hành, tiền đấu giá quyền sử dụng đất nộp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ quan thuế ban hành thông báo, người trúng đấu giá phải nộp 50% tiền trúng đấu giá, trong thời hạn 60 ngày tiếp theo người trúng đấu giá phải nộp 50% số tiền trúng đấu giá còn lại. Như vậy, phải hơn 3 tháng kể từ ngày UBND thành phố ra quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá thì người trúng đấu giá mới nộp toàn bộ số tiền đấu giá vào ngân sách nhà nước thay vì quy định trước đây là 30 ngày. Để chủ động điều hành ngân sách, cuối năm 2019, thành phố đã tổ chức thêm 1 phiên đấu giá để số tiền trúng đấu giá được thu nộp vào ngân sách vào những tháng đầu năm 2020.

1.3. Thu khác ngân sách thực hiện 2,685 tỷ đồng/16,8 tỷ đồng, đạt 15,99% dự toán tỉnh và thành phố giao

*(Chi tiết tình hình thực hiện các khoản thu tại Phụ lục 1)*

## **2. Về chi ngân sách**

Ngay khi nhận định tình hình thu ngân sách thành phố sẽ gặp nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, UBND thành phố đã có văn bản số 453/UBND-TCKH ngày 18/3/2020 về việc quản lý, điều hành ngân sách nhà nước phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19, trong đó yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể, UBND các phường chủ động sử dụng dự toán được giao năm 2020 để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid – 19; rà soát cắt giảm các khoản mua sắm, sửa chữa tài sản và các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chỉ thực hiện chi ngân sách nhà nước cho con người và chính sách an sinh xã hội theo quy định; tạm dừng bổ sung kinh phí ngoài dự toán cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để giành nguồn lực ngân sách tập trung cho công tác phòng chống, dịch bệnh.

Tổng chi cân đối ngân sách đến ngày 20/6/2020 thực hiện 161,408 tỷ đồng đạt 28 % dự toán của thành phố, bao gồm các khoản chi chủ yếu:

- Chi đầu tư phát triển thực hiện 10,399 tỷ đồng đạt 5,32% dự toán của thành phố, trong đó: Chi đầu tư XD CB tập trung là 2,916 tỷ đồng; chi từ nguồn quỹ đất là 7,483 tỷ đồng. *(Phần này có báo cáo riêng)*

- Chi thường xuyên thực hiện 146,301 tỷ đồng, đạt 42,48% dự toán, trong đó chi tại thành phố: 116,353 tỷ đồng; chi ngân sách phường: 29,948 tỷ đồng.

- Chi dự phòng ngân sách ước thực hiện 4,449 tỷ đồng/11,337 tỷ đồng, đạt 39,25% dự toán; thành phố sử dụng nguồn dự phòng để đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch Covid -19, phục vụ công tác cách ly công dân Việt Nam trở về từ Lào và các nước khác.

*(Chi tiết tình hình thực hiện các khoản chi tại phụ lục 2)*

## **3. Một số khó khăn, hạn chế**

### **3.1. Thu ngân sách**

- Những tháng đầu năm 2020, tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

- Các chính sách gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất; chính sách giảm thuế để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ cá nhân kinh doanh đã làm giảm hụt nguồn thu NSNN.

- Ý thức tuân thủ của một số người nộp thuế chưa cao, đặc biệt là cá nhân kinh doanh trong một số lĩnh vực như vận tải tư nhân, XD CB tư nhân, cho thuê tài sản, mức độ tiếp cận và hiểu biết về chính sách pháp luật thuế của người nộp thuế còn nhiều hạn chế,... nhiều trường hợp không hợp tác kê khai, nộp thuế, cung cấp thông tin quản lý thuế, mặc dù Chi cục đã phối hợp với các ban ngành của

thành phố, UBND các phường áp dụng nhiều biện pháp quản lý nhưng hiệu quả đem lại chưa cao.

- Nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh thiếu ổn định, diện hộ nghỉ, bỏ, thay đổi địa điểm kinh doanh lớn gây khó khăn cho công tác quản lý thuế.

- Công tác phối hợp thực hiện quy chế phối hợp thu ngân sách chưa nhịp nhàng, đồng bộ

- Công tác cưỡng chế nợ thuế hiệu quả chưa cao do tình hình tài chính của các doanh nghiệp nợ thuế khó khăn, thực tế đã ngừng hoạt động không có khả năng thanh toán nhưng không làm thủ tục giải thể, phá sản theo quy định.

### 3.2. Chi ngân sách

Trong điều kiện thu ngân sách gặp khó khăn, dự kiến sẽ hụt thu so với dự toán HĐND thành phố giao là 70 tỷ đồng, thành phố phải sử dụng toàn bộ nguồn kết dư năm 2019 không còn nhiệm vụ chi để bù đắp hụt thu ngân sách, nguồn dự phòng ngân sách tập trung cho công tác phòng chống dịch bệnh, nguồn kinh phí cải cách tiền lương sử dụng để hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ nên nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng của thành phố gặp nhiều khó khăn, cắt giảm chi mua sắm, sửa chữa tài sản, không bố trí ngân sách ngoài dự toán giao đầu năm để tập trung nguồn lực cho công tác phòng chống dịch bệnh.

## 4. Một số giải pháp điều hành ngân sách nhằm đảm bảo ngân sách

### 4.1. Công tác điều hành thu ngân sách

- Đề đảm bảo thu ngân sách trong điều kiện khó khăn như hiện nay, cần tăng cường động viên doanh nghiệp đưa ra các giải pháp vượt qua khó khăn như chuyển đổi mô hình, cắt giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm...

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua các hình thức tuyên truyền có tính giáo dục, thuyết phục cao; nội dung tuyên truyền hướng vào cộng đồng dân cư và doanh nghiệp; tuyên dương kịp thời thành tích của các tổ chức, cá nhân có ý thức chấp hành tốt nghĩa vụ nộp thuế, có đóng góp số thu lớn cho ngân sách nhà nước; tổ chức “Tuần lễ lắng nghe ý kiến người nộp thuế” để tiếp thu kiến nghị đồng thời giải đáp vướng mắc cho người nộp thuế.

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp đôn đốc, thu nợ thuế; phân đầu tỷ lệ chỉ tiêu nợ đọng thuế đến 31/12/2020 không vượt quá 5% trên tổng thu ngân sách nhà nước; kiên quyết xử lý các trường hợp chây ì, chậm nộp tiền thuế, chậm thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước; xử lý nghiêm hành vi trốn thuế, gian lận về thuế, sử dụng hóa đơn sai quy định; theo dõi, phân loại đầy đủ, chính xác, kịp thời và xử lý phù hợp tính chất của từng khoản nợ. Thành lập Đoàn Liên ngành thu hồi nợ thuế.

- Quyết liệt triển khai các biện pháp quản lý thuế hoạt động vận tải, XD CB tư nhân trên địa bàn các phường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 16/CT-TU ngày 12/3/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thu ngân sách; quy chế phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác kiểm tra chấp hành pháp luật thuế, chú trọng vào việc kiểm tra, phát hiện những vấn đề mới, vấn đề nóng để đảm bảo ngăn chặn kịp thời những hành vi gian lận, trốn thuế, lợi dụng của chính sách pháp luật để trốn thuế.

- Nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh trên địa bàn để thực hiện hỗ trợ hộ, cá nhân kinh doanh, các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid – 19 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế.

#### **4.2. Công tác điều hành chi ngân sách**

Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố tại Công văn số 453/UBND-TCKH ngày 18/3/2020 về việc quản lý, điều hành ngân sách nhà nước phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19, theo đó:

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, UBND các phường chủ động sử dụng dự toán được giao năm 2020 để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid - 19; rà soát cắt giảm các khoản mua sắm, sửa chữa tài sản và các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chỉ thực hiện chi ngân sách nhà nước cho con người và chính sách an sinh xã hội theo quy định; tạm dừng bổ sung kinh phí ngoài dự toán cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để giành nguồn lực ngân sách tập trung cho công tác phòng chống, dịch bệnh.

Ngân sách thành phố và ngân sách phường không sử dụng nguồn kết dư để mua sắm, sửa chữa.

Các công trình XD CB đến 30/9/2020 có tỷ lệ giải ngân dưới 60%; đến 30/11/2020 có tỷ lệ giải ngân dưới 85% thì không thực hiện điều chuyển vốn mà cắt giảm, bổ sung dự phòng phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh và bù đắp hụt thu ngân sách.

#### **4.3. Phương án bù hụt thu năm 2020**

Dự kiến hụt thu ngân sách từ thuế, phí, lệ phí là 70 tỷ đồng tương ứng với hụt khoảng 20% so với dự toán thành phố giao

- Sử dụng nguồn kết dư năm 2019 không còn nhiệm vụ chi: 60 tỷ đồng
- Tăng thu tiền sử dụng đất năm 2020: 10 tỷ đồng

Trên đây là tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020, UBND thành phố báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- BTV Thành uỷ;
- TT HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các phường;
- CVP, PCVP, CVVP;
- Lưu VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



---

**Nguyễn Chiến Thắng**

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 131 /BC-UBND ngày 5 tháng 6 năm 2020 của UBND thành phố Đông Hà)

ĐVT: 1000 đồng

TT	NỘI DUNG	Dự toán Tỉnh giao 2020	DT TP 2020	Ước thực hiện đến ngày 20 tháng 6 năm 2020	Trong đó		Tỷ lệ % TH/DT	
					NS TW, tỉnh	NS địa phương	Tỉnh	TP
	<b>Tổng thu ngân sách địa phương</b>	<b>565.638.000</b>	<b>625.638.000</b>	<b>260.871.885</b>	<b>14.923.539</b>	<b>245.948.346</b>	<b>46,12</b>	<b>41,70</b>
	- Trong đó: Ngân sách địa phương hưởng	522.038.000	576.538.000	245.948.346		245.948.346	47,11	42,66
<b>A</b>	<b>Tổng thu ngân sách trên địa bàn</b>	<b>496.800.000</b>	<b>556.800.000</b>	<b>210.384.076</b>	<b>14.923.539</b>	<b>195.460.537</b>	<b>42,35</b>	<b>37,78</b>
	- Trong đó: Ngân sách địa phương hưởng	453.200.000	507.700.000	195.460.537		195.460.537	43,13	38,50
<b>I</b>	<b>Thu từ thuế, phí</b>	<b>340.000.000</b>	<b>345.000.000</b>	<b>112.818.470</b>	<b>3.732.140</b>	<b>109.086.330</b>	<b>33,18</b>	<b>32,70</b>
1	Thuế Công thương nghiệp	182.821.000	187.821.000	52.000.426	3.185.789	48.814.637	28,44	27,69
-	Thuế GTGT			43.539.825	1.260.841	42.278.984		
-	Thuế TNDN			7.953.042	1.814.302	6.138.740		
-	Thuế Tài nguyên			334.140	110.646	223.494		
-	Thuế TTĐB			173.419		173.419		
2	Thuế thu nhập cá nhân	37.500.000	37.500.000	17.949.231	118	17.949.113	47,86	47,86
3	Thu tiền cho thuê đất	14.089.000	14.089.000	3.546.924		3.546.924	25,18	25,18
4	Lệ phí trước bạ	81.800.000	81.800.000	29.800.553		29.800.553	36,43	36,43
5	Thuế SDD phi nông nghiệp	3.850.000	3.850.000	1.088.606		1.088.606	28,28	28,28

6	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				11.628			11.628		
7	Thu phí, lệ phí:	16.800.000	16.800.000	8.214.452	8.214.452	401.578	401.578	7.812.874	48,90	48,90
7.1	Lệ phí môn bài									
7.2	Phí, lệ phí			8.214.452	8.214.452	401.578	401.578	7.812.874		
	- NS Tỉnh hưởng, TW	1.200.000	1.200.000	401.578	401.578	401.578	401.578		33,46	33,46
8	Thu cổ tức của các doanh nghiệp Nhà nước	3.140.000	3.140.000	0	0					
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản			206.650	206.650	144.655	144.655	61.995		
<b>II</b>	<b>Thu tiền sử dụng đất</b>	<b>140.000.000</b>	<b>140.000.000</b>	<b>94.880.095</b>	<b>94.880.095</b>	<b>9.488.009</b>	<b>9.488.009</b>	<b>85.392.086</b>	<b>67,77</b>	<b>48,66</b>
1	Thu đấu giá QSD đất	140.000.000	140.000.000	47.645.960	47.645.960	4.764.596	4.764.596	42.881.364	34,03	27,23
-	Ngân sách tỉnh hưởng	14.000.000	14.000.000	4.764.596	4.764.596				34,03	27,23
2	Thu chuyển mục đích, cấp đất mới		20.000.000	47.234.135	47.234.135	4.723.413	4.723.413	42.510.722		236,17
-	Ngân sách tỉnh hưởng		2.000.000	4.723.414	4.723.414					236,17
<b>III</b>	<b>Thu khác ngân sách</b>	<b>16.800.000</b>	<b>16.800.000</b>	<b>2.685.511</b>	<b>2.685.511</b>	<b>1.703.390</b>	<b>1.703.390</b>	<b>982.121</b>	<b>15,99</b>	<b>15,99</b>
1	Thu khác ngân sách	16.000.000	16.000.000	2.455.716	2.455.716	1.703.390	1.703.390	752.326	15,35	15,35
-	NS Tỉnh hưởng, TW	14.500.000	14.500.000						0,00	0,00
+	Thu tiền phạt			1.922.640	1.922.640	1.638.290	1.638.290	284.350		
+	Thu tịch thu			55.455	55.455	55.455	55.455			
+	Thu hồi các khoản chi năm trước			118.319	118.319			118.319		
+	Thu cho thuê, bán tài sản khác			72.787	72.787			72.787		
+	Các khoản huy động đóng góp			0	0					





# BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 131 /BC-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2020 của UBND thành phố Đông Hà)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung thu	Dự toán tính giao		Dự toán HĐND Thành phố 2020		THỰC HIỆN ĐẾN 20/6 NĂM 2020		% TH/ĐT		
		Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	T. phố	Phường
	<b>Tổng chi ngân sách địa phương</b>	<b>522.038.000.000</b>	<b>526.160.400.000</b>	<b>50.377.600.000</b>	<b>161.407.603.389</b>	<b>130.880.713.470</b>	<b>30.526.889.919</b>	<b>28,00</b>	<b>24,87</b>	<b>60,60</b>
<b>A</b>	<b>Chi trong cân đối:</b>	<b>503.488.000.000</b>	<b>526.160.400.000</b>	<b>50.377.600.000</b>	<b>161.407.603.389</b>	<b>130.880.713.470</b>	<b>30.526.889.919</b>	<b>28,00</b>	<b>24,87</b>	<b>60,60</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>136.656.000.000</b>	<b>192.700.000.000</b>	<b>2.800.000.000</b>	<b>10.399.000.000</b>	<b>10.118.000.000</b>	<b>281.000.000</b>	<b>5,32</b>	<b>5,25</b>	<b>10,04</b>
1	Chi đầu tư XD/CB từ nguồn quỹ đất	126.000.000.000	175.500.000.000		7.483.000.000	7.483.000.000		4,26	4,26	
2	Chi XD/CB tập trung	10.656.000.000	17.200.000.000	2.800.000.000	2.916.000.000	2.635.000.000	281.000.000	14,58	15,32	10,04
3	Chi từ nguồn CNV đầu giá đất			0						
4	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu			0						
5	Chi đầu tư XD/CB từ nguồn chuyển nhiệm vụ									
6	Chi đầu tư XD/CB từ nguồn kết dư									
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>354.120.000.000</b>	<b>298.171.500.000</b>	<b>46.219.500.000</b>	<b>146.300.835.695</b>	<b>116.352.945.776</b>	<b>29.947.889.919</b>	<b>42,48</b>	<b>39,02</b>	<b>64,79</b>
1	Chi Sự nghiệp Kinh tế	42.699.900.000	41.503.500.000	1.196.400.000	11.461.813.100	9.863.993.700	1.597.819.400	26,84	23,77	133,55
2	Chi Sự nghiệp Môi trường	31.650.000.000	31.650.000.000		6.610.394.368	6.610.394.368		20,89	20,89	0,00
3	Chi Sự nghiệp Văn hóa - thông tin	3.648.600.000	3.123.000.000	525.600.000	1.321.097.758	1.016.268.282	304.829.476	36,21	32,54	58,00
4	Chi sự nghiệp thể thao	303.000.000		303.000.000	35.988.000		35.988.000	11,88		11,88
5	Chi sự nghiệp Phát thanh truyền hình									
6	Chi Đảm bảo xã hội	14.023.600.000	12.400.000.000	1.623.600.000	16.601.585.242	7.737.069.173	8.864.516.069	118,38	62,40	545,98
7	Chi Giáo dục - Đào tạo	166.263.100.000	165.777.100.000	486.000.000	69.372.306.142	69.333.971.572	38.334.570	41,72	41,82	7,89
7.1	Chi sự nghiệp giáo dục			0						
7.2	Cho đào tạo			0						
8	Chi dân số - y tế (có BHYT cho ĐT BIXH)	1.279.000.000	1.279.000.000		425.408.900	392.273.900	33.135.000	33,26	30,67	
9	Chi Quản lý hành chính	67.975.300.000	33.891.300.000	34.084.000.000	34.602.217.310	18.041.482.509	16.360.734.801	50,90	53,23	48,59
10	Chi An ninh	4.136.000.000	1.032.000.000	3.104.000.000	1.945.518.500	680.550.000	1.264.968.500	47,04	65,94	40,75
11	Chi Quốc phòng	5.313.400.000	1.600.000.000	3.713.400.000	2.395.283.903	1.147.719.800	1.247.564.103	45,08	71,73	33,60
12	Chi khác ngân sách	7.099.100.000	5.915.600.000	1.183.500.000	1.529.222.472	1.529.222.472		21,54	25,85	0,00
<b>III</b>	<b>Chi dự phòng</b>	<b>10.092.000.000</b>	<b>9.978.700.000</b>	<b>1.358.100.000</b>	<b>4.449.962.000</b>	<b>4.151.962.000</b>	<b>298.000.000</b>	<b>39,25</b>	<b>41,61</b>	<b>21,94</b>
<b>IV</b>	<b>Chi từ nguồn cải cách tiền lương</b>	<b>2.620.000.000</b>	<b>5.120.000.000</b>		<b>0</b>					<b>0</b>
<b>V</b>	<b>Chi nộp trả ngân sách tỉnh</b>	<b>1.508.200.000</b>	<b>1.508.200.000</b>		<b>257.805.694</b>					
<b>VI</b>	<b>Chi các nhiệm vụ cần thiết phát sinh</b>		<b>0</b>							
<b>VII</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu</b>	<b>18.550.000.000</b>	<b>18.682.000.000</b>		<b>0</b>					
<b>VIII</b>	<b>Chi từ nguồn tỉnh bổ sung trong năm</b>		<b>0</b>							
<b>IX</b>	<b>Chi từ nguồn kết dư</b>				<b>0</b>					
<b>X</b>	<b>Chi từ nguồn chuyển nhiệm vụ</b>				<b>0</b>					